

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39039 /CT-HT  
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Công ty cổ phần phân bón và hoá chất dầu khí miền Bắc  
(Đ/c: tầng 4 toà nhà Viện dầu khí Việt Nam - số 167 Trung Kính – P Yên Hoà –  
Q Cầu Giấy – Hà Nội – MST: 0102886450)

Trả lời công văn số 858/MB-TCKT ngày 24/11/2015 của Công ty cổ phần phân bón và hoá chất dầu khí miền Bắc hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại khoản 3 Điều 7 quy định về giá tính thuế GTGT đối với hàng hoá dùng để biếu tặng:

*“3. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (kể cả mua ngoài hoặc do cơ sở kinh doanh tự sản xuất) dùng để trao đổi, biếu, tặng, cho, trả thay lương, là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.”*

+ Tại khoản 5 Điều 14 quy định về nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

*“5. Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá (kể cả hàng hoá mua ngoài hoặc hàng hoá do doanh nghiệp tự sản xuất) mà doanh nghiệp sử dụng để cho, biếu, tặng, khuyến mại, quảng cáo dưới các hình thức, phục vụ cho sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT thì được khấu trừ.”*

+ Tại Điều 15 quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Căn cứ khoản 9 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và Quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính về hoá đơn bán hàng hoá và cung ứng dịch vụ sửa đổi khoản 2.4 Phụ lục 4 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

*“2.4. Sử dụng hoá đơn, chứng từ đối với hàng hoá, dịch vụ khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu, cho, biếu, tặng đối với tổ chức kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ:*

...  
b) Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động thì phải lập hoá đơn GTGT (hoặc hoá đơn bán hàng), trên hoá

*đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hoá đơn xuất bán hàng hoá, dịch vụ cho khách hàng.”*

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

+ Tại khoản 1 Điều 4 quy định về khoản chi được trừ khi tính thuế TNDN:

*“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

*b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.*

*c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.*

*Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.”*

+ Tại tiết 2.7 khoản 2 Điều 4 quy định về khoản chi không được trừ khi tính thuế TNDN đối với phần chi trang phục bằng hiện vật:

*“2.7. Phần chi trang phục bằng hiện vật cho người lao động không có hóa đơn, chứng từ. Phần chi trang phục bằng tiền cho người lao động vượt quá 05 (năm) triệu đồng/người/năm.*

*Trường hợp doanh nghiệp có chi trang phục cả bằng tiền và hiện vật cho người lao động để được tính vào chi phí được trừ thì mức chi tối đa đối với chi bằng tiền không vượt quá 05 (năm) triệu đồng/người/năm, bằng hiện vật phải có hóa đơn, chứng từ.*

*Đối với những ngành kinh doanh có tính chất đặc thù thì chi phí này được thực hiện theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.”*

+ Tại tiết 2.30 khoản 2 Điều 4 quy định về các khoản chi không được trừ khi tính thuế TNDN đối với khoản phúc lợi cho người lao động:

*“2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh thu tính thuế, trừ các khoản chi sau:*

*...  
- Khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động như: chi khám, chữa bệnh, hỷ của bản thân và gia đình người lao động; chi nghỉ mát, chi hỗ trợ điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức học tập tại cơ sở đào tạo; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích tốt trong học tập; chi hỗ trợ chi phí đi lại ngày lễ, tết cho người lao động; chi bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tự nguyện khác cho người*



lao động (trừ khoản chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động hướng dẫn tại điểm 2.6, bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động hướng dẫn tại điểm 2.11 Điều này) và những khoản chi có tính chất phúc lợi khác. Tổng số chi có tính chất phúc lợi nêu trên không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp.

Việc xác định 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp được xác định bằng quỹ tiền lương thực hiện trong năm chia (:) 12 tháng. Trường hợp doanh nghiệp hoạt động không đủ 12 tháng thì: Việc xác định 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế được xác định bằng quỹ tiền lương thực hiện trong năm chia (:) số tháng thực tế hoạt động trong năm.

Quỹ tiền lương thực hiện là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đó đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán theo quy định (không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế)."

Căn cứ các quy định trên và trình bày của đơn vị, Cục thuế TP Hà Nội hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

1) Trường hợp Công ty cổ phần phân bón và hoá chất dầu khí miền Bắc có mua hàng hoá để làm quà tặng cho khách hàng thì Công ty phải xuất hoá đơn và tính nộp thuế GTGT cho hàng hoá dùng để cho, biếu, tặng theo hướng dẫn tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC và khoản 3 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Thuế GTGT đầu vào cho hàng hoá dùng để cho, biếu, tặng được khấu trừ nếu thoả mãn điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC nêu trên. Để được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN thì khoản chi phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

2) Trường hợp Công ty mua valy kéo để phục vụ cán bộ nhân viên thì không xác định là phần chi trang phục bằng hiện vật cho người lao động.

3) Khoản chi mang tính chất phúc lợi không quá 1 tháng lương thực tế thực hiện trong năm tính thuế, Công ty được tính theo quỹ lương thực hiện trong năm chia (:) 12 tháng. Quỹ lương thực hiện là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đó đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán theo quy định.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần phân bón và hoá chất dầu khí miền Bắc được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT2;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

